

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Số: 56/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Pleiku, ngày 20 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1987.

- Chị Mai Thị Kiều D, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Số 46/79 P, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Th và chị Mai Thị Kiều D tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau. Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng ngày 02-8-2013. Thời gian chung sống, giữa anh Th và chị D phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung trong phát triển kinh tế gia đình. Hai vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, tôn trọng nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Văn Th và chị Mai Thị Kiều D có 01 con chung là cháu Hoàng Thiên Minh, sinh ngày 15-7-2016. Anh, chị thống nhất giao cháu Hoàng Thiên Minh cho anh Hoàng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn Th và chị Mai Thị Kiều D.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Thiên Minh, sinh ngày 15-7-2016 cho anh Hoàng Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Hoàng Văn Th và chị Mai Thị Kiều D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 001112 ngày 12 tháng

02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Anh Th và chị D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- UBND xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng
(GCNKH số 51, ngày 02-8-2013);
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nga